

Số: 27/2025/QĐST-KDTM

Quận 3, ngày 22 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 35/2025/TLST-KDTM ngày 19/2/2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần C.

Địa chỉ: Tầng A, tầng lửng và từ tầng 2 đến tầng 6 tại tòa nhà S H, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trương Vĩnh P, theo uỷ quyền số 1647/UQ-CN1-TH ngày 20/12/2024.

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn T1.

Địa chỉ: A B, Phường I, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Hoàng T.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Kiến H, theo văn bản uỷ quyền ngày 06/5/2025.

Địa chỉ: A B, Phường I, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Hoàng K, sinh năm 1978.

Địa chỉ: H H, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn T1 có trách nhiệm thanh toán số tiền tính đến hết ngày 14/5/2025 là 38.480.904.860 đồng (ba mươi tám tỷ bốn trăm tám mươi triệu chín trăm lẻ bốn ngàn tám trăm sáu mươi đồng) chậm nhất đến ngày 15/8/2025 theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 93/2023-HĐCVHM/NHCT90235-GOLD ngày 24/11/2023; văn bản sửa đổi bổ sung số 93/2023-HĐCVHM-SDBS01/NHCT90235-GOLD ngày 09/05/2024 được ký giữa Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh A - Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty TNHH T1; trong đó:

- + Tổng nợ gốc quá hạn: 36.117.062.949 đồng;
- + Lãi trong hạn: 300.810.606 đồng;
- + Lãi trên nợ gốc quá hạn: 1.966.787.624 đồng;
- + Lãi chậm trả lãi: 96.243.682 đồng.

2.2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn T1 phải tiếp tục trả các khoản lãi và các chi phí khác phát sinh từ ngày 15/5/2025 cho đến khi nguyên đơn thu hồi hết nợ của khoản vay.

2.3. Trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất thửa đất số 5, tờ bản đồ số 18, địa chỉ số B B, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Theo Hợp đồng thế chấp số 40/2023/HĐBĐ/NHCT90235 ngày 22/05/2023, công chứng ngày 22/5/2023 tại văn phòng C1, văn bản sửa đổi bổ sung số: 40/2023/HĐBĐ-SĐBS01/NHCT90235 ngày 24/11/2023, công chứng ngày 24/11/2023 tại văn phòng C1, ký kết giữa ông Trần Hoàng K và Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh A - Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 23/05/2023 và ký văn bản bảo lãnh ngày 24/11/2023.

2.4. Trường hợp phát mãi tài sản vẫn không trả đủ nợ thì yêu cầu bên bảo lãnh là ông Trần Hoàng K có trách nhiệm tiếp tục trả hết nợ theo cam kết bảo lãnh đã ký kết năm 2023.

2.5. Công ty Trách nhiệm hữu hạn T1 có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

2.6. Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn T1 chịu án phí là 73.240.452 đồng (bảy mươi ba triệu hai trăm bốn mươi ngàn bốn trăm năm mươi hai đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C số tiền tạm ứng án phí là 72.352.334 đồng (bảy mươi hai triệu ba trăm năm mươi hai ngàn ba trăm ba mươi bốn đồng) theo Biên lai thu số 0059607 ngày 19/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thủy